RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN — DÉPÔT LÉGAL

[illegible] 1917 — Số [illegible] — [illegible] 10 AOÛT 1923

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N° 1255

Một năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Các công-sở	»	6.00	6.00	6.00	9.00	»
Sáu tháng	3.60	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng	1.80	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng	0.60	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: E. E. Schneider — Directeur: Nguyễn-văn-Vĩnh — Rédacteur en chef: [illegible] — Administrateur gérant: Nguyễn-V-Luận

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI — Téléphone n° 190

ANNONCES — Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large. Par seule insertion [illegible] — Par contrat annuel [illegible] — Par continuation et par insertion [illegible] 0$15 la ligne — Réclames dans le 1re page [illegible] 30 la ligne — Annonces judiciaires et légales [illegible] 1$50 le [illegible] — On traite à forfait pour les contrats importants.

Mật-thám thật với mật-thám giả

III

Ta muốn trừ cái tệ hại về sự mật-thám thì trước hết ta phải nhờ đến chính-phủ xét thấu những điều tệ hại đó cho ta. Hiện nay chính-phủ cũng đã xét thấu những điều tệ hại đó cho ta rồi. Chính-phủ vốn dốc lòng hưng lợi trừ tệ cho dân ta, đem những *cái chế-độ lương-hảo đã thi-hành* có thành-hiệu ở các nước văn-minh mà kiến-thiết trong xứ mình, như đặt ra ngạch nhân-viên mật-thám này cũng vì một cái chủ-ý muốn phát gian trích phục, trừng-trị kẻ hung ác để bênh vực cái quyền lợi cho nhân-dân, trong ngạch nhân-viên mật-thám, lúc nào, việc gì cũng có nhân-viên mật-thám qui-quốc là những người có học-thức, có kinh-nghiệm chuyên môn về nghề ấy mà lại những người có lương-tâm đối với nghĩa-vụ cả thường giám-đốc, chỉ bảo, coi-sóc luôn luôn, gần đây những nhân-viên An-nam mình cũng có mở ra kỳ thi, lựa lấy những người học-hành khá khá, hạnh-kiểm đứng đắn mới cho sung vào ngạch phụ biện với các nhân-viên mật-thám Tây; coi thế thì biết Chính-phủ thật cũng đã hết lòng chỉnh-đốn về sự mật-thám ở xứ mình, cũng đã dự phòng cái nỗi nhất pháp lập nhất tệ sinh mà liệu trước rằng hễ người dở thì không sao có phép hay nên mới thận trọng về chỗ chọn người sắp việc. Song, đắc nhân xưa nay vẫn là một sự khó, thánh như vua Nghiêu còn dùng lầm Bá Cổn, giỏi như ông Gia-Cát còn dùng lầm Ngụy-Diên; người ta không phải ai cũng có cái hạnh ông Huệ, ông Di, dù sát-hạch rành rõ thế nào, kén chọn cẩn thận đến đâu, mà người nào còn chút tâm tài lợi thì vàng đỏ tất cũng phải đen lòng, đến lúc trong tay đã được có chút quyền, được tra khảo người, được tróc nã người, mà những người đứng vào cái địa vị bị tra khảo, bị tróc nã lại là người dân nhà quê An-nam mình, hiền lành mộc mạc, ngây ngô nhát hèn, thêm cái tập-quán mấy ngàn năm sợ hãi quan-quyền, đối với kẻ có quyền có thế, có thể tra khảo được mình, tróc nã được mình thì không hề dám nghĩ tới luật-lý thế nào, trái phải làm sao, cứ lo có một kẻ đút lót lễ lạc, bái quì chiều luồn là cái kế bảo thân viễn hại không gì hơn nữa; người có quyền tra khảo, tróc nã người mà đối với những người chịu dưới quyền mình như thế thì trừ phi bậc đại nhân-từ, đại liêm-chính, hồ dễ đã mấy ai giữ được cái nết giá trong tuyết trắng, cầm được cái lòng mực thẳng cân ngay. Nên thiết tưởng chính-phủ thật muốn trừ cái tệ hại về sự mật-thám cho dân thì không những là phải cẩn trọng về chọn người sắp việc cố đành mà cần nhất là phải định rõ cái qui-điều, chỉ rõ cái quyền hạn của các nhân-viên mật-thám, thông sức cho phủ huyện tổng lý, yết thị khắp quán sở đình đền, hiểu bảo cho dân biết minh-bạch cái qui-điều ấy thế nào là đúng, cái quyền hạn ấy thế nào là cùng, ai lạm dụng quyền hạn, vi-việt qui điều thì dân có chỗ cáo tố ngay; lại mong nhất là những nhân-viên mật-thám Tây khi đi đến các làng, lấy cái lòng thành thực, cái ý khẩn thân, cái thái-độ dễ dãi ôn-hòa mà giảng-dụ cho dân cái lợi ích dùng mật-thám được những gì, cách giao-tiếp đối với nhân-viên mật-thám thế nào; nói tóm lại là cốt làm sao cho dân am-hiểu pháp-luật, thông-thạo quan quyền, gây thành cái thói quen biết dùng mật-thám như người các nước văn-minh chưa được thì cũng hãy tạm được như người thành-phố Hà-nội Hải-phòng thì cái tệ-hại về sự mật-thám như đã thuật trên kia cũng không còn mọc ra được nữa.

Trên nhờ được Chính phủ có lòng săn sóc như thế, mà dưới quốc-dân mình, những người có kiến-thức, có vị-vọng cũng cần phải hiểu rõ cái lợi, cái tệ về sự mật-thám mà chịu khó tỉ-tê dẫn-dụ cho lũ dân hèn; nhất là các quan phụ-mẫu, các ông thân hào, có cái trách-nhiệm thân dân, có cái tình nghị làm đầu nóc dân, thường phải lưu tâm xem-sóc đỡ đần cho con em về sự ấy, đừng có như ai cũng lại chực lợi-dụng cái khờ dại nhút nhát của dân, cái tâm-lý lấy tiền dấy việc của dân mà hòng giở cái thủ-đoạn chắp cánh cho beo, lại thêm trương-hoàng cái thanh thế, phụ họa cái oai lực của « các quan mật-thám » lên để cùng bóp cổ chẹn họng kẻ đầu đen mà vơ vét chia nhau cho đầy túi. Tục ngữ ta có nói: nó lú mà chú nó khôn. Cứ cái trình-độ của dân nhà quê mình thì còn lâu chưa mong được ai cũng am-hiểu pháp-luật, thông thạo quan quyền như dân các nước văn-minh mà hòng biết dùng người mật-thám là một tay giúp việc, coi người mật-thám là một bạn chí thân được, nhưng nếu ở đâu cũng sẵn đã có người đỡ đầu vạch mặt, thì cái thông-thái, cái cứng-cáp của những người ấy tức là cái thông-thái, cái cứng-cáp của kẻ được đỡ đầu vạch mặt cho; đến khi hết thảy những nơi tích-nhưỡng cùng hương, người nào, việc gì có can-thiệp tới các nhân-viên mật-thám cũng được hưởng một cách dễ-dãi, công-bằng, êm-à như ở thành-phố Hà-nội Hải phòng cả thì khi ấy sự mật-thám thật chỉ có phần lợi ích mà không còn có phần tệ hại cho dân nữa vậy.

T.

LỆ ĐÒI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quảng báo, chữa lại chỗ nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được, để chi tiền giấy quảng báo.

Ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ [illegible].

Tin Trung-hoa

Ngày 3 Août 1923

Hương-cảng đặc-điện

Dương-hi-Mẫn làm Đông-giang quân-vụ hiệp lý Lục-lan-Thanh chết trận, có tin đồn rằng Hoàng-nghiệp-Hưng đã thoát hiểm.

Vấn-đề chế-định hiến pháp

Tham-nghị-viện và Chúng-nghị-viện đã trả được một số tiền 30 vạn, vậy hội chế định hiến-pháp có thể thành được.

Tin Vương khắc Mẫn

Vương khắc-Mẫn có ý từ chức, định cho Vương-Y Nguyên kiêm lý bộ vụ, rồi Ngô-đạo-Lân sẽ sang Thiên-tân đón Phan-Phục về Bắc-kinh.

Nội-các hội-nghị

Ngày hôm qua, tòa Nội-các hội-nghị, quang-cảnh rất tiêu-tục, chỉ bàn cái phương-pháp cứu cấp về việc tài chính, và cái vấn-đề dùng tài chính tổng-trưởng.

Tin Cao-lăng-Uất

Có tin rằng Cao-lăng-Uất bắt Vương-khắc-Mẫn phải trả một khoản tiền 50 vạn, bấy giờ mới cho từ chức.

Tài-chính tổng-trưởng

Ngày hôm qua, Vương-độ-Cai lại tìm đến Vương-khắc Mẫn, cố khuyên nên cứ nhận chức tài-chính tổng-trưởng, nhưng Vương-khắc-Mẫn chưa chịu nhận.

Ngày 4 Août 1923

Hương-cảng đặc-điện

Tôn đại nguyên-soái cùng Hứa-sùng-Trí tiến đánh Huệ châu, thu phục được Bạch-mang hoa. Hàng-Lược bộ đội đã phải thu bớt khí-giới. Lê-quân chia ra 3 đạo tiến đánh Sơn-đầu.

Vấn-đề tài chính

Hàng-lân-Kỳ nói rằng Cố-duy-Quân cùng đến nhà Vương-khắc-Mẫn để khuyên Vương-khắc-Mẫn nên nhận chức tài-chính tổng-trưởng. Vương-khắc-Mẫn bảo Cố-duy-Quân rằng: vô luận tôi có thượng đài hay không, nhưng cái trách-nhiệm tài-chính, quyết xin đảm nhận.

Vấn-đề ngoại giao

Cố-duy-Quân đã thông điện nhận chức ngoại-giao tổng-trưởng, có tuyên ngôn rằng vì muốn duy-trì quốc tế địa-vị mà phải ra nhận chức.

Nội-các hội-nghị

Ngày hôm qua, Nội-các hội nghị, ngoại-giao tổng-trưởng là Cố-duy-Quân đã đến dự hội. Cao-lăng-Uất nhân bệnh chưa đến.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 8 Août 1923

Thợ mỏ nước Đức quấy nhiễu

Recklinghausen. — Thợ mỏ nước Đức ngược đãi các chủ mỏ đòi phải giả họ một số tiền phụ cấp là mười triệu marks, và tiền công thì phải định bằng kim tệ.

Sau việc hành-thích ở Dusseldorf

Sau việc hành thích xảy ra ở Dusseldorf, việc đi lại từ hạt có trá binh đến hạt không có trá-binh cấm trong tám ngày.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Cavite, ngày 5 Août 1923

Thành Washington được tin quan thống-lĩnh Harding tạ thế

Khi quan thủ-tướng Hughes tiếp được tin quan thống-lĩnh Harding tạ thế, ngài liền báo tin cho các quan thượng-thư biết. Lúc bấy giờ các quan thượng-thư Mellon và Davis hiện đương đi đường sang Âu-châu, quan thượng-thư Denby đương ở trên hồ Michigan, quan thượng-thư bộ tư-pháp Taft đương ở Gia-nã-đại, Sau ngài cho báo các tin ấy cho quan phó thống-lĩnh Coolidge. Sau [illegible] ngài báo tin cho các quan đại-sứ, các quan lãnh-sự của Hoa-kỳ ở các nơi, để kéo cờ rủ để tang trên khắp hoàn-cầu. Đến tháng Décembre, thì sẽ bầu cử.

Lời chia buồn

Quan thủ tướng Poincaré điện lời chia buồn đến quan Hughes. Quan Giám-quốc Millerand có viết thư cho quan phó thống lĩnh Coolidge.

Đức Giáo-hoàng cũng có điện lời chia buồn đến.

Nước Hoa-kỳ để tang

Tin Pittsburgh. — M. Bevdier là hội-trưởng hội Ligue nationale có hạ lệnh cho những người dự các cuộc chơi của bản-hội phải để tang ở cánh tay cho đến khi cất đám xong, và ngày hôm cất đám các cuộc chơi đều bãi cả.

Tin Chicago. — Phòng thương-mại ngân-thị và hóa-thị đều đóng cửa.

M. Johnson, bãi cả các cuộc chơi.

Tin New York. — Chợ bán bông cũng đóng cửa không buôn bán một ngày.

Tin Washington. — Quan thủ-tướng Hughes có nghị-định các sở đóng cửa để tang. Nhà mồ giả sẽ đặt tại nhà ấp-sảnh ở chỗ đã để thi thể các ông Lincoln, Garfield, Mackinglay ngày trước. Từ thi đặt mấy giờ, ai có giấy mới được vào. Quan Harding cũng không có lễ binh táng như các quan thống-lĩnh tạ thế trước ngài.

Quan phó thống-lĩnh Coolidge làm lễ phát thệ

Sáng hôm nay quan Coolidge đã làm lễ phát-thệ trước viên quản-lý văn-khế Fisherbode. Viên quản-lý kiểm soát các án văn theo như điều khoản trong pháp-hiến. Đến hồi 8 giờ 20 quan Coolidge khởi-hành đi Washington.

Lời phẩm-bình

Tin Washington. — Quan thống-lĩnh Harding tạ thế làm cho cái tình thế của chánh-đảng Cộng-hòa lại khó thêm, một đằng thì phải chống cự với đảng thủ-cựu, một đằng thì phải giữ gìn với bọn các nhà chánh trị Johnson, Baril, Lafolette.

Tin Marregbay Quebec. — Quan tổng-trưởng bộ Tư-pháp Taft nói rằng quan thống-lĩnh Harding tạ thế thực là hại vô cùng.

MỘT NHÀ NỮ GIÁO-DỤC TRIỀU-TIÊN

Ở nước Triều-tiên hiện thời, quyền giáo-dục về trong tay người Nhật-bản cả; sự giáo dục chẳng những đàn bà con gái không có gì mà đến cả đàn ông con trai cũng còn khuyết hãm nhiều lắm. Vả lại chính ngay lúc nước Triều tiên còn độc-lập, việc giáo dục đàn bà con gái cũng tuyệt không hề có ai chú trọng đến, đối với đàn bà con gái cũng theo một cái tập-quán trọng nam khinh nữ phương Á-đông mình; ở Triều-tiên khi xưa cũng như ở Tàu, ở ta, trong bọn quần-thoa ít có mấy ai được hưởng cái quyền lợi giáo-dục cả. Từ khi người Nhật thống-trị tuy có lập ra các trường Cao đẳng phổ thông nữ học và cũng có mấy cái trường nữ học của người ngoại-quốc kinh-doanh, hương cái trình-độ giáo dục, đàn bà vẫn kém đàn-ông nhiều, số trường-học cho chí số học-trò, đàn-ông mười phần, đàn-bà chưa có một. Vậy mà gần đây có một cái cơ quan giáo-dục đàn-bà con gái rất là hoàn-thiện mà thật đã có thành tích hiển-nhiên, là cái trường nữ-học tư của bà nữ-sĩ Kim-định-Huệ người xứ Khai-thành vậy.

Bà năm nay đã già hơn năm-mươi tuổi, nhân cái thói bỏ tảo-hôn ở nước Triều-tiên, đi lấy chồng từ năm mười hai tuổi, không mấy năm mười [illegible] đã phải ở góa một mình, kiên tâm thủ tiết với chồng, đến tuổi trưởng-thành, quyết chí đem cái ngày tháng sống thừa gửi hết vào cái sự-nghiệp giáo-dục, chia cái di-sản nhà chồng lấy một nửa sáng lập một cái trường nữ-học, sau vài năm lại được một ông phú-hào Khai thành Kim-nguyên-Bồi cũng tán thành cái nghĩa cử ấy, hứa mỗi năm bổ trợ một vạn đồng, cái sự nghiệp giáo-dục của bà duy-trì được khoáng trương được đến nay đã hơn ba mươi năm, mà cái trường nữ-học của bà có tiến bộ hơn nhất trong nước.

Lấy ta một người đàn-bà yếu-đuối, giữ được cái khổ-tiết trọn đời mà lại khéo biết đem cái đời của mình dùng vào một cái sự nghiệp cao-trọng nhất là cái sự-nghiệp giáo-dục ở giữa cái nước coi khinh thường việc nữ-học đã bao nhiêu đời nay mà quyền giáo-dục bây giờ ở tay người khác nốt, thật khó khăn biết chừng nào, cố gắng biết chừng nào! như thế mới xứng cái tên nữ-sĩ, ai nghe cũng phải kính-phục mà hưng-khởi vậy.

Một việc phát-minh lạ-lùng

Một cách trị bệnh trong những lúc nguy cấp

Bác-sĩ Henri Darville mới tuyên cáo một việc của bác-sĩ phát minh được rất là lạ lùng.

Từ buổi đại chiến đến giờ, các nhà giải phẫu và các nhà lương-y thường dùng cách truyền máu để cứu những người đau chân huyết rất là bạc nhược. Cái cách ấy đã cứu được nhiều nhân mạng. Nay bác-sĩ Darville nói rằng chẳng những người ta có thể truyền máu vào trong cơ thể người đau, nhưng lại còn có thể lấy sức sinh hoạt của người khỏe mà truyền cho một người đau nữa kia. Bác sĩ đã đem cái phương pháp của bác-sĩ thí-nghiệm vào hai người trong gia quyến của bác-sĩ.

Bác-sĩ có một người cháu lên bảy tuổi. Bố mẹ đứa trẻ ấy vẫn yếu mà đứa trẻ ấy cũng ốm-o từ lúc mới đẻ ra. Trong tháng Janvier 1922, đứa bé bị đau màng phổi rất nặng. Đến ngày 23 tháng ấy, thì hai ông thầy thuốc, mà một ông là giáo thụ ở Y-viện, nói rằng đứa bé ấy hỏng, không sao chữa được nữa. Lúc bấy giờ bác sĩ Darville bèn dùng cách truyền sức cho nó.

Bác-sĩ nói: Cách ấy rất là giản-dị, để một miếng vải hoặc cái mù soa, hoặc miếng da mỏng lên trên chỗ muốn truyền sức, hút cho thực nhiều không-khí vào trong phổi, rồi để miệng lên trên miếng vải, mà hà hơi thực mạnh hình như muốn làm cho hơi thấm vào trong mình người đau vậy. Miệng người hà hơi phải mở ra như thể khi trời rét mà thổi vào tay cho ấm vậy. Mỗi khi hà ra hết hơi, lại quay đầu ra, mà hít lấy thực nhiều không-khí rồi lại hà hơi vào người đau như thế. Làm như thế rất nhọc nhưng rất là công hiệu cho người đau. Bác-sĩ làm luôn thế ba ngày, mỗi giờ chỉ nghỉ có năm phút thôi, thì đứa bé cứu được.

Chính Henri Darville phu-nhân có cũng bị đau rất nặng. Một vị giáo-thụ ở Y-viện Paris, có chân trong hội Y-học hàn-lâm, mổ cho phu-nhân, sau thấy bệnh tình phu-nhân nặng quá, không sao cứu được lại nữa, nên khi vị giáo-thụ ấy đến thăm phu-nhân lần cuối cùng, từ giã ra về, đã đem lời an ủy và chia buồn với quí-quyến. Bác-sĩ cùng em trai mình là bác-sĩ Gaston Darville bèn quyết chí truyền sức vào chỗ gần quả tim người đau xem sao. Truyền sức luôn được mười hôm thì phu-nhân cũng còn đau đôi chút, nhưng bệnh tình không còn gì là nguy-ngập nữa.

Quan Toàn-quyền Merlin

Lấy một người mà làm đại biểu cho một nước văn-minh, cầm vận-mệnh cho một dân hậu-tiến, cái chức trách cũng là trọng-đại lắm thay! không phải là một bậc có tư-cách, có kinh-luân, sao có đảm-đang rồi. Cây cao thì bóng cả; quyền cao chức trọng thì công việc cũng theo đó mà cao trọng thêm ra; như cái chức Toàn-quyền này, thật là danh-dự của Tượng-quốc, vận-mệnh của thuộc-địa đều trông vào một người đó! vì vậy cho nên các quan Toàn-quyền được cử sang giữ trọng-trách ở các thuộc-địa, bao giờ cũng là bậc người khoan-nhã, sáng-suốt, kiến-thức rộng xa vì có thế mới khỏi [illegible] quốc-thể của một nước đàn-anh, mà [illegible] kỳ vọng của dân thuộc-địa [illegible].

[illegible]

[illegible] Dân ta trình-độ tuy thấp kém, tiến-bộ tuy chậm chạp mặc dầu, ta vốn là một cổ-quốc có văn-hóa, có tinh-thần, có lịch-sử quang minh, có quốc hồn [illegible], cũng mong nhờ [illegible] bảo-hộ dắt dìu [illegible] để mai sau [illegible]

kiểm được một chỗ chiếu ngồi xứng đáng mà đóng góp với thế-giới văn-minh, cái hy-vọng đó còn trông mong ở cái lòng quảng-đại, cái độ nhân từ, cái chủ-nghĩa bác-ái là cái chủ nghĩa chính thế đồng nhân e gần thượng quốc. Vậy thì cái chính sách khai phóng, cái câu nói « đãi người theo cách Pháp » lại chẳng khiến cho ta đáng nức lòng hết dạ ở sao ?

Một câu nói có thể biết được người, ta xem câu nói của quan Merlin, mà ta biết rằng ngài sang trọng nhiệm xứ ta, tất lại theo cái chế độ của quan Thuộc-địa bộ Thượng-thư Á. Sarraut, mà thấy-nghi khai-hóa cho ta, cho vừa cái lòng ta sở vọng. Quả-hóa thay tấm lòng quảng đại, mà mừng tỏ xiết bao về một câu kim-ngọc của ngài. Th. Ph.

HÀI ĐÀM

Văn-thơ An-nam xuất bản ở ngoại-quốc

Một nhà văn-sĩ làm song một tập văn-thơ bán với vợ đem xuất-bản.

Vợ bảo :

— Văn-thơ của cậu xuất bản ở nước ta chẳng bõng được hoan-nghênh lắm. Nên đưa đi một nước khác.

— Nước nào ?

— Nước nào mà người ta chỉ có mắt chứ không có mũi, nghĩa là biết xem mà không biết ngửi !

— Sao thế ?

— Bởi vì văn-thơ của cậu chẳng lấy gì thơm lọ mắm của tôi !

Sơn-phong

Cuộc thi thơ

Của Nhà-văn-Quyên nữ-sĩ

Thơ thi

CCXCV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu ta đây vượng khí chung.
Hương Lý đèn Lê nền quốc-tế.
Đường nhân cửa lễ nếp nho phong.
Kia bia tiến-sĩ hơi hàng rộng.
Nọ gác khuê văn bóng một thông,
Trải mấy gió mưa đều bể cuộc.
Vẫn tro sông Nhị với non Nùng,

Thu giang, Ng.-quốc-Cư
Secrétaire à la Mairie Hanoi.

CCXCVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Còn nhớ công vua Lý Thánh-tông.
Nùng Nhị bóng cương dường mối cũ
Bắc Nam bờn nước ứa hương chung
Nho phong bia dựng rêu chưa phủ,
Sử biếu tên cao cột chẳng cong.
Mấy cuộc tang thương thành quách chuyển,
Cung tường riêng đứng vững non sông.

Trúc-tâm, Nguyễn-bá-Giêm
Thông-phán phủ Thống-sứ

CCXCVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Nguồn gốc vì đâu có phải không ?
Đạo đức vun bồi nền võ-trụ,
Văn-minh tô điểm giống Tiên Rồng.
Bia xưa mấy lớp hồn Nam-Việt.
Danh thắng riêng nơi chốn Nhị Hùng,
Thành miếu trải bao nhiêu tiêu-dượm
Trio càng nhật nguyệt một gương chung.

CCXCVIII

Nghìn năm văn vật đất Thăng long,
Dấu cũ y nhiên chốn Nhị Hùng.
Khải-thánh son thời nhàng lửa đượm
Cung tường bóng rợp cỏ hoa lồng.
Bia xanh nét đọng nhân-khoa-giáp
Hồ biếc gương soi giống Lạc Hồng.
Qua cửa nào ai người sĩ tử,
Tâm nhang khấn nguyện một lời chung.

Nguyễn-huy-Các
Làng Hoàng-mai, Hà-đông.

CCXCIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Trải mấy xuân-thu vẫn chửa cùng.
Lý dựng đô xưa nền đắp rộng.
Lê mây đàn cũ lửa hương nồng.
Cung tường ngất vững vòng Âu-Á.
Chuông khánh xa vang chốn Nhị-Hùng
Cây cối xanh om từ vũ đẹ,
Gió mây ủng hộ biết bao trùng,

Tú-tài, Đào-hữu-Phương
Làng Đào-xá, Hưng-yên.

CCC

Nghìn năm văn vật đất Thăng long
Đạo Thánh xưa tông vẫn chẳng cùng.
Đô Lý đàn Lê trời mở rộng.
Núi Nùng sông Nhị đối cao chong.
Phong trào sóng gợn lên vòng bể.
Chuông khánh kêu vang khắp mọi vùng,
Thành-quách khác xưa tòi-miếu cũ.
Tang thương biến đổi chẳng nhờ không,

Chu-doan-Triển
Làng Đào-xá, Hưng-yên.

CCCI

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Văn-miếu ai ơi chẳng kính trọng.
Tường cũ vẫn y nền đạo chính,
Bia nhòe thêm ngát khói hương xông,
Di-luân càng tỏ từ triều Lý,
Hóa-dục xa nhuần khắp Á-Đông.
Miếu mạo trải bao mưa lẫng gió,
Vẫn tro như đá, sừng như đồng.

Ng văn-Uyên
Thủ-y viện, Hanoi.

CCCII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Xây đắp nên văn Lý Thánh tông.
Dựng cột cương thường cao đất Bắc.
Soi gương nhật nguyệt khắp trời Đông
Thay quyền cần phải qua thời Lỗ.
Mở lối hầu theo thứ Tống-Lạc-Hồng.
Trải mấy tang thương hương khói đượm.
Trời không cùng mãi đạo không cùng,

Trần-chương-Thiệu
Rue du Phô-vinh, Phát-diệm.

CCCIII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Vượng khí cao sâu có Nhị Nùng.
Vua Lý trước xây nền thánh miếu,
Trời Nam sáng mở nếp nho phong.
Đông-Châu lễ nhạc ngày xưng thịnh,
Tây-Hán áy ngày vẻ tác ung.
Khoa giáp bảng vàng bia đá tạc,
Nghìn năm văn vật đất Thăng long.

Nữ-sinh, Vũ-thị-Tuyến
77, Rue des Tasses Hanoi.

CCCIV

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Miếu mạo tôn nghiêm Khổng thánh cang.
Hiền triết ngại vàng châu tả hữu,
Khoa danh bia đá dựng tây đông,
Trước sân hoa thảo màu đan hạnh,
Trên viện huyền cầm tiếng gió tùng.
Thay đổi biết bao vương bá nghiệp,
Xuân thu lễ nhạc vẫn tôn sùng.

Lương-ngọc : Vũ-trần
56, Rue des Médicaments Hanoi,

CCCV

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Văn-miếu kia kia thứ ngẫng trông.
Nhà Lý gây nền thánh đạo,
Vua Lê mở rộng lối nho-phong
Cung tường nào khác nơi Thái Tử.
Lương đống càng cao chốn Nhị Nùng
Tả-hữu truyền mãi mấy ngàn đông.
Âu Á hội này đều kính-trọng.

Tăng-khuê, Ng-qui-Chính
48, Rue de la Saumure Hanoi.

CCCVI

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long.
Miếu Khổng là nơi thật đáng sùng
Bia tiến Lý triều tung tích cũ.
Cung tường Khác-phụ khói hương xông

Văn-chương đà góp kể toàn Âu Mỹ
Tôn giáo thường nơi gốc Á đông.
Mê tín khuyên ai hồi tỉnh lại,
Văn-minh cũng rạng vẻ tiên rồng.

Ngọc-chi, Ng-định-Chấn
161 bis Quai de Canton Haiphong.

CCCVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Văn-miếu ngày nga chốn Nhị-Hồng.
Mấy tỏa như in nguồn nước Tứ,
Khói tuôn ngời-ngút nẻo non Nùng.
Trải bao dâu bể qua Tần Hán,
Vẫn vững hồn thơ với Lạc Hồng.
Hương lửa lưu truyền bao thế nguyệt
Nền xưa chẳng chút vẻ rêu phong.

Vũ-đình-Tuyết
Làng Yên-thái, Hà-đông

CCCVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thấy miếu tôn nghiêm xiết động lòng.
Học thuật vẫn còn càng đất Bắc,
Văn-minh còn rạng với trời Đông.
Mưa sa khắn tắt mài hương ngát,
Gió tếp chưa tan ngọn lửa nồng.
Vui lạy hoàng-thiên xin ủng hộ,
Cho nền phong-hóa khỏi sup vong.

Tuyết minh, Dương-đình-Tây
Rue des Radeaux, Đáp-cầu

CCCIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long,
Còn miếu văn nay đạo chẳng cùng.
Nhật nguyệt vẻ bằng soi bến Nhị,
Cung tường đứng mực ngất non Nùng.

Nhờ nền văn-giáo nhẹ kinh-bắc,
Dựng cột cương-thường đất Á-đông.
Trải mấy năm mưa thôi cũng mặc,
Một tòa nguyên-khí vẫn thung-dung.

Trần-thế-Tiếp
Làng Ngũ-kim, Thanh-hóa.

CCCX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Bể Bắc trời Nam một dạ sùng.
Thần-sĩ bia ghi công mấy thuở,
Khuê-văn lầu để tiếng muôn đời.
Con nên luân-lý nơi Hồng-Lạc.
Cốt nếp văn-chương chốn Nhị-Nùng.
Nghỉ ngát khói nhang từng bốn bể.
Làm gương muôn kiếp để soi chung,

Mộng-bạch, Đỗ-đức-Tuân
77, 79, Grande Rue, Thanh-hóa

CCCXI

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Thắng-cảnh dân hoa miền Không công!
Luân-lý gương trong làn nước Nhị,
Kỷ-cương bia tạc đỉnh non Nùng.
Lửa hương sùng bái từ Trần, Lý.
Khuê đầu vinh hoàng Lạc, Hồng.
Văn-miếu ai ơi xin nhớ lấy.
Ấy nơi đất thiêng cho phồng.

Khiêm-thụ, Phạm-khắc-Ích
13, Rue du Cuivre Nam-định.

CCCXII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Mấy bậc cung tường bốn bể trông.
Nơi bệ Tổ xưng còn tượng cũ.
Kia bia Tiến-sĩ chửa rêu phong.
Mồ nền nho-giáo tờ Lê-Lý
Nức tiếng văn-phong khắp Nhị Nùng.
Dâu bể mấy phen đà biến đổi.
Miếu này đứng vững với non sông.

Phùng-gia-Huấn
24, Rue Vieille des Tasses Hanoi.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 10 Août 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 8 f. 78.

Thị-giá quốc-tế. — *Ngày 10 Août 1923* 3°/₀ 56,60. — 5 °/. 1918 1916 75 60. — 4./ 1918 62 60 — 5 °/. 1920 93.45. — 6 °/. 1920 88.75r

Tin tàu. — Tàu *Angkor* khởi hành ở Saigon trưa ngày 11.

Tàu *André Lebon* khởi hành ở Saigon đi Haiphong và Trung-hoa ngày 12, hồi 4 giờ sáng.

Quan Toàn-quyền Merlin đã tới Saigon chiều hôm qua 9 Août. Quan quyền Toàn-quyền cùng với quan Thống-đốc Nam-kỳ, quan phó Toàn-quyền và quan Thống-soái có xuống một chiếc tàu con của chiến-hạm ở bến 3 giờ ra cửa sông để đón quan Toàn-quyền Merlin.

Bardoin phụ-thần và Cognacq phụ-thần cũng xuống chuyến tàu ấy một lượt.

Khi quan quyền Toàn-quyền xuống tàu ấy thì có một đội linh thủy bồng súng chào. Bởi 3 giờ rưỡi thì ngài ở tàu các quan đi với ngài đáp sang tàu *André Lebon* chào quan Toàn-quyền Merlin và giới-thiệu các quan.

Hồi 4 giờ 30 chiều thì quan Toàn-quyền lên bến và 5 giờ 30 thì tiếp các quan tại phủ Toàn-quyền.

Các quan thổ-hiền các xứ và các ông hội-trưởng các hội báo cử Nam-kỳ đối với quan quyền Toàn-quyền Baudoin. — Các ông hội-trưởng các hội báo cử tại Nam-kỳ có gửi lời kính chúc quan quyền Toàn-quyền Baudoin vượt biển về Đại-pháp được bình yên và cảm tạ ngài đã có lòng ân cần đến sự ích lợi của các hội.

Các quan thổ-hiền các xứ có thay lời quốc-vương các xứ thuộc quyền bảo-hộ cũng nhờn-dịp hồi nước về về phần riêng các ngài mà cám ơn quan quyền Toàn-quyền đã có lòng đôn-đốc giúp cho các quan thổ-hiền các xứ được nhẹ công việc và tỏ cùng ngài tấm lòng mến tiếc trong dịp ngài trở về Đại-pháp.

Sâm, Quế, Thục, Cao

Bán tại hiệu QUẾ-LÂM

số nhà 20, phố Phúc-kiến

Chủ nhân : DƯƠNG-BÁ-TRẠC

Hàng thực tốt, giá thực rẻ

Quí khách dùng thử, sẽ biết thực hư.

2095

Vụ hát Tây năm nay. M Dupuy là chủ phường hát Tây vụ năm ngoái, lại được nhận lĩnh trong vụ hát tây ở Hanoi trong vụ mùa rét này.

Tuyển học-sinh vào lớp trợ-giáo — Trong số hôm qua bản quán đã báo trước rằng các trường Sư-phạm có mở ra một lớp dạy trợ giáo, vậy nay dịch toàn văn bản nghị-định quan Thống-sứ mở ra lớp ấy như sau này :

Điều thứ nhất. — Đến ngày 17 Septembre 1923 hồi 7 giờ 30 tại trường nam Sư-phạm Hanoi sẽ mở một kỳ thi tuyển học-trò vào lớp Sư-phạm luyện tập các trợ giáo cho ngạch Sơ-học Pháp-Việt.

Điều thứ hai. — Số học-trò lấy định là 40 người.

Điều thứ ba. — Các khoản học bổng mỗi tháng 6 đồng sẽ cấp cho các học-trò trong khi theo học tại trường kỳ.

Điều thứ tư. — Đơn xin ứng thi phải làm bằng giấy tin chỉ, do những thí-sinh kỳ tên và để dến quan Đốc học trường nam Sư-phạm (Ecole Normale d'Instituteurs) trước ngày 10 Septembre. Phải đính theo những giấy sau này :

1° một tờ giấy khai sinh ;

2° một tờ giấy quan coi-trị nhận thực là con nhà tử-tế ;

3° cái bằng sơ-học, hay là bằng *chưa được lĩnh thì gửi một tờ giấy* của quan chánh đốc-học Sơ-đẳng hoặc thực là đã đỗ Sơ-học rồi ;

4° một tờ giấy của người thí-sinh viết lấy, kỳ tên cam đoan xin lòng sự trung Học-chính ít ra là năm năm kể từ khi được bổ trợ-giáo tập sự, bằng không thì sẽ phải : 1° hoàn lại nhà nước cái số học bổng mà mình đã được hưởng ; 2° nếu vì có cái giấy cam đoan ấy mà được miễn lệ ra lính thì lại phải ra lính. Giấy cam-đoan ấy phải đính theo một tờ khai của người cha hay người đỡ đầu cho phép kỳ tờ cam đoan ấy và chính người cha hay người đỡ đầu cũng phải cam đoan nếu con mình tự ý bỏ trường hoặc phải đuổi, hay là làm trợ-giáo chưa hết hạn 5 năm mà đi từ chức thì sẽ phải hoàn lại số tiền học-phí của con mình.

Ban canh-nông của hội Khai-trí — Hội-đồng Canh-nông của hội Khai-trí có quan Tổng-đốc Lê-trung-Ngọc chủ tọa, sau khi đã bàn kỹ rồi thì kết-luận rằng :

Tóm lại mà nói thì ban canh-nông có 4 mục-đích chung như sau này :

1. Quảng-cáo và cắt nghĩa những việc nhà nước đã làm cho nghề nông để cho dân gian hiểu rõ rằng mà tuân theo.

2 Phải khuyến bảo hội-viên hội Khai-trí tiến-đức mà có nhiều ruộng nên phải tuân theo cách sẽ canh-dạy bảo mà làm thử vào ruộng mình trước để làm gương cho quốc dân.

3. Phải tìm những việc nào mà có ích lợi nhà nước chưa kịp làm thì xin nhà nước làm hay là ban ta có thể làm được thì làm.

4. Giáp đỡ những người điền-chủ nào muốn cải lương nghề nông, thì dù như người chủ điền muốn hỏi việc gì thì chỉ bảo, muốn xin giống thứ nhà nước có thì xin giáp ; muốn xin phân biện chất đất, thì chỉ bảo cách lấy đất rồi đi xin giáp v. v.

Bốn mục-đích ấy thì ban canh-nông phải lấy làm nghĩa-vụ, phải lần lượt mà làm, bây giờ xin thì hành ngay các khoản sau này :

1. Xin các quan tỉnh tổ chức các hội-đồng canh nông các tỉnh mà xin các ngài nhận làm chánh hội-đồng

2 Xin các quan tỉnh chọn các người kỳ-mục các làng mỗi làng một người thông thạo nghề nông và cần mẫn có lòng công ích thì bảo hộ nhận thêm chức khuyến-nông-viên *conseiller* để làm việc nông giúp dân và truyền bá việc ban Canh-nông làm cho trong xã ấy.

3. Xét ra có nhiều thứ thóc tẻ một giống mà mỗi nơi gọi một tên, cho nên ngăn trở sự buôn bán, người buôn muốn buôn một hai giống không tỉ nào mua được như ý, thành ra phải buôn bán lẫn lộn, cho nên gạo nước ta bán ra ngoại quốc phải kém giá. Nên xin hội-đồng tỉnh lấy cho mỗi thứ thóc độ 300 grammes để tên cho tỏ, gửi về hội xét, những thứ nào một giống, thì đặt một tên gọi chung, mà bỏ-cáo cho thiên hạ biết cái tên mới và những tên cũ các nơi thường gọi.

4. Việc thí-nghiệm phân chất đất, xin Chính-phủ tư cho sở thí-nghiệm làm giáp nông-dân không lấy tiền. Ban canh-nông phải làm bài dạy bảo cách lấy đất để thí-nghiệm, và cắt mấy ông hội-viên chuyên việc nhận đất của nông gia gửi đến mà đem đi thí-nghiệm giáp ; rồi định tờ biên bản thí-nghiệm ra tiếng ta mà gửi cho người chủ đất.

5. Nhiều cái khoản đất trong đồng nội bây giờ bị sen Nhật-bản làm ủng tắc, nước chảy không thông, làm cho ngập ruộng và thuyền không chở đi lại được, phường chài lưới cũng không đánh cá được, và tại làm cho kênh cửa ấy chóng cạn lắm. Vậy xin Chính-phủ làm nghị-định bắt các làng kênh cửa phải vớt sen Nhật bản cho hết, bằng không tuân phải phạt. Trong Nam-kỳ ipe tính đã phải làm lệ ấy đã lâu, mới trừ được cái vạ sen Nhật-bản làm ủng-tắc kênh cửa.

6 Dân các làng không có thói quen gì giữ những sự đã làm cho được tinh lợi như lúc mới làm, cho nên kênh cửa từ khi đào cho đến bây giờ không gìn giữ sửa sang, nhiều cái đã rồi, xin chính-phủ sức cho các làng đã làm sẵn chỉ thu nốn dự định một số tiền để sửa sang kênh cửa.

7. Xin Chính-phủ cho hội-đồng K. T. Đ, được phép lập một hội Nông-nghiệp tương tế *Syndicat agricole* theo như chương-trình các hội ấy trong Nam-kỳ, mà những người điền-chủ mà có hội bảo-nhận được, vay tiền nhà Ngân-hàng để khoáng-trương việc nông, và xin nhà nước cho hội cái tiền tòa-bộng hai phần trăm nhà Ngân-hàng để lại biếu nhà nước (*Ristourne de 2./-*) như nhà nước Nam-kỳ đã làm ơn cho các Hội trong kỳ, vì hội đã phải bảo nhận

Nếu Chính-phủ có bứa cho điều thỉnh cầu này rồi sẽ làm chương-trình đã dạy.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

Số 1

ĐÁ-BIẾT-TUỔI-VÀNG

(*Trinh-thám tiểu-thuyết*)

PHẠM-BÌNH-CẨM dịch-thuật

Cuốn tiểu-thuyết này cho là ái-tình tiểu-thuyết cũng được, mà cho là trinh-thám tiểu-thuyết cũng được. Vậy xin dịch ra để công-hiến các bạn độc-giả một cuộc tiêu-khiển khiến-hứng trong khi tiêu-hậu trà-dư !

CHƯƠNG THỨ I

Khốc-tôi-tổ nói !

Tôi bước chân tới Luân-đôn, liền có ngay đến nhà Tổ-giới-khách-sạn. Khi vào dặn trong phòng khách thì có một viên thư-ký, nét mặt tươi cười vui vẻ, chạy ra đón tôi. Thì lễ xong, tôi liền hỏi :

Bỉ-nhân muốn dùng cái phòng số 317, ở tầng gác thứ ba. Vì khi trước bỉ-nhân qua chơi đây, đã có trọ ở tầng gác ấy một lần, nay lại muốn được ở cái phòng cũ. Chẳng hay có được chăng ?

Viên thư-ký đáp :

— Bẩm đã không sao chiều ý Tôn-ông được, vì tầng gác ấy người ta thuê hết cả rồi. Chỉ còn ở tầng gác thứ hai, họa chăng còn có chỗ rộng cho thuê được, tiền thuê cũng không đắt là bao !

Tôi nghe nói, ưng lòi, chợt thấy có một người đi trong cửa thang cuốn. Người thư-ký liền từ biệt tôi, rồi đến nói chuyện với người ấy.

Khi người thư-ký ấy đi khỏi rồi, lại có một người thư-ký khác, đi đến trước mặt tôi mà bỏi rằng :

— Vừa rồi quí-khách nói muốn ở tầng gác thứ ba, có phải không ? Trên ấy hiện có người khách sắp muốn dọn đi, vậy để tôi xin cho thu xếp để ngài trọ cái phòng số 317 ngày xưa.

Tôi nghĩ-ngợi mình thì lẽ, tỏ ý cám ơn. Người thư-ký lấy giấy ghi số hiệu, rồi trao cho tên bồi phòng. Người bồi chạy lại lĩnh thìa khóa ở người thư-ký.

Tôi ngồi vào trong thang máy lên gác. Người tiền thư-ký ấy thu xếp cho tôi như vậy, mà thành ra bị quở trách như thế, thì cũng đáng thương. Tôi chú ý nhìn xem, trong lòng rất lấy làm quái lạ. Chiếc giấy đang cầm bỗng rơi tay ra, rơi phịch xuống sàn gác. Nghĩ bụng người này xưa nay không từng quen biết, có sao lại dám đường đột xông vào phòng ngủ người ta, Ngài vậy tôi liền hỏi rằng :

— Sao ông dám đường đột đến... Nói chưa dứt lời, thì người ấy kêu vang tôi, xin tôi đừng lên tiếng, rồi anh ta chạy ra đóng chặt cửa lại. Đề-quốc kịch-trường coi hát. Tan hát, chúng tôi lại cùng nhau ra sân quần đánh quần. Đánh quần xong rồng nước, trong mình mệt nhọc, tưởng về trọ đặt lưng xuống là ngủ ngay. Song khách một lạ nhà, thường nhân trong lúc và tinh, mà ăn-phục có cái cơ quan rất lớn, quan hệ cho cả một cuộc đời. Tôi vừa vào đến trong phòng, cửa phòng còn để ngỏ. Ngồi trên ghế, hút nốt điếu thuốc lá còn dở, sắp sửa cởi giầy đi ngủ. Bỗng nghe có tiếng lạ, rầm rầm ở trong sân thang cuốn, hình như có người chạy mà có đuổi theo. Tôi lắng tai nghe thì thấy tiếng động ấy vừa đến cửa phòng tôi thì dừng lại. Cánh cửa bỗng mở ra, một người bận quần áo ngủ, hốt hoảng chạy vào. Trông xem thì là một người tôi chưa từng có quen mặt. Song thấy hình dong thảm đạm, trông cũng đáng thương. Tôi chú ý nhìn xem, trong lòng rất lấy làm quái lạ, Chiếc giầy đang cầm bỗng rơi tay ra, rơi phịch xuống sàn gác. Nghĩ bụng người này xưa nay không từng quen biết, có sao lại dám đường đột xông vào phòng ngủ người ta, Ngài vậy tôi liền hỏi rằng :

— Sao ông dám đường đột đến... Nói chưa dứt lời, thì người ấy kêu vang tôi, xin tôi đừng lên tiếng, rồi anh ta chạy ra đóng chặt cửa lại. Tôi bỗng lại nghe có tiếng chân người đi ở trong cầu thang cuốn, khi đến trước phòng tôi thì đứng lại. Một lát nghe có tiếng gõ cửa. Tôi chạy ra mở cửa. thì người vào lúc trước sẽ kéo tay ngăn tôi đừng lại, ghé vào tai tôi, bơi thở làm mới cả mặt. Tiếng nói nhỏ tí, tôi lắng tai nghe hỏ mới hơi rõ, người ấy nói :

— Ông đừng mở cửa.

Tôi hỏi :

— Sao thế ?

Người ấy đáp :

— Nó muốn giết tôi !

Tôi liền ngồi yên xuống ghế, không biết làm ra thế nào. Giá phải lúc thường thì tôi đã phát bắn lên rồi, song thấy người ấy, vẻ mặt sầu thảm muôn phần, nên cũng hết nhẫn ra sự quái mắng. Ngẫm trông người ấy, mày râu chỉnh chện, một mái khôi ngô, dung nghi cũng ra chiều đường bệ. Nhưng hấy giờ tinh thần hoảng hốt, không còn ra hồn người, trông thực như người chết rồi, mà có lẽ lại thảm khốc hơn người chết vậy ! Tôi lấy làm lạ, bụng còn chưa tin. Tôi vốn không phải là người gặp việc thì nhát, mà cũng không phải là người không có can-đảm. Phương-chi một nơi khách-sạn có tiếng ở chốn Đô-thành, lẽ nào lại để cho người hành-phát, Pháp-luật yên nghiêm, sao lại có âm mưu đến thế ? Tôi sở dĩ không tin được, chính là vì lẽ ấy vậy. Đương khi phân vân nghĩ ngợi, trăm mối bồn bồng, thì quả thấy ở ngoài cửa có tiếng gươm đao loảng xoảng. Tôi bèn chỉ theo cửa, rồi lấy thìa-khóa khóa chặt cửa lại. Người đứng ngoài cửa, cố sức đẩy, song thấy cửa đã khóa rồi thì lại đi vòng ra đằng cửa khác ; cạy cửa chực xông vào. Tôi thấy vậy liền quát lên mà hỏi rằng :

Người nào mà xông xáo thế ? Phòng tôi thuê có chủ, vẻ cố mà đường đột thế là nghĩa làm sao ?

Ngoài cửa nín lặng, không thấy trả lời, mà vẫn thấy ra sức đẩy cửa. Cửa xuýt nữa đổ. Tôi biết là việc chẳng lành, bèn mở bao lấy khẩu súng lục ra, thì nét mặt người lúc-trước trắn vào, bỗng thấy ra chiều trấn-định. Vội vàng giắng lấy khẩu súng, liền tay ngắm nghía, tươi cười vui vẻ mà hỏi tôi rằng :

Đã được cái này, dẫu chết cũng không ăn hận ! Nhưng đội ơn trời, thân này khỏi chết vậy.

Tôi lấy điều làm lạ, ngoảnh nhìn chăn gối, biết rằng không phải chiêm-bao. Lấy đồng hồ xem thì chưa đến hai giờ, mà ngoài cửa vẫn có tiếng lạch cạch. Tôi nhiều mắng thậm tử mà ngoài cửa vẫn điềm nhiên không đáp. Khi ấy cửa đã rút ra rồi. Người trốn vào trước nhằm nhằm cầm súng chực bắn, vẻ mặt rất là bình tĩnh, tỏ ra người đã quen dùng súng sưa nay. Tôi trông lại người ấy thì thấy tuổi còn trẻ, người dong dỏng cao, sắc mặt trắng nhợt, song không ra chiều sợ hãi mấy, dường như quyết sống mái với người kia. Trong chốc lát phục, thì trực hở một cái áo ngoài, trong vẫn còn đeo cổ-cồn, cà-vạt, quần-dài, bi-tất, thứ thời đề theo lối thời-trang. Hãm đầu ngón tay trắng-muốt, tỏ ra vẻ thượng-lưu. Chỉ có lệ một điều rằng, người còn trai trẻ, mà đầu-tóc đã điểm hoa-râm. Tôi nói :

— Ông bạn tôi ơi ! Sao thế hử ông ? Hay là ông có tội mà trốn đấy ư ?

Tôi hỏi vậy mà người ấy không trả lời ra làm sao, chỉ ừ ào xăng, mắt vẫn đăm đăm nhìn vào khe-cửa.

Tôi lại hỏi :

— Người ngoài cửa là hạng thân-cảnh phải không ?

Chẳng tuổi trẻ đáp :

— Không phải.

Tôi nói :

— Không phải rằng tôi có sự gì đâu. Tôi chỉ muốn biết rõ thực tình mà thôi. Người ngoài cửa là ai, vì cớ chi lại đuổi theo chặng ngừng thế ?

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
BÁO THỨC
KIỂU PHÁP
Máy kỹ-mỉ thượng-hạng
Mặt sơn kim
có chất độ-quang
BẢO-HÀNH 5 NĂM
Giá . . . . . 5$00
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI
2060

Hiệu ÍCH-KỶ

Ở Hanoi, phố hàng Giấy, số 58

Mở đã hơn 20 năm, bán các thứ sách học chữ Pháp, chữ quốc-ngữ, các thứ chuyện tạ, giấy tây 3, 4, 5 cân, ngòi bút, mực bột, quản bút ba đầu đen, bút chì, sổ bà-đăm, bia ngũ sắc, giấy vẽ, sổ croquis, tây Đâu-bò, vân vân.

Buôn ở bền Tây, hàng tốt, giá rẻ, buôn bán thực thà đâu cũng biết.

2094

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí-khách xem báo thấy có đăng cao-bạch của bản-hiệu, đến khi sẽ mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà làm ra không đỡ được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài tin rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

• Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đăng-bộ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. •

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi

Tin nước lên xuống

Trên sông Hồng-hà

	9 Août hồi 6 giờ	15 giờ	10 Août hồi 6 giờ
Lao-kay	78.00	77 60	77.30
Yên-bay	29 40	29 05	28 45
Việt-trì	13.67	13.77	13.90
Hanoi	9.30	9,29	9 34
Vạn-yên	8 60	»	8 15
Hòa-bình	6 10	6 40	6 30
Tuyên-quang	8.60	8 66	8 30
Phú-đoan	22 57	22.83	22 93
Phả Yên-bình	2 85	2 98	2.45

Trên sông Thái-bình

	9 Août hồi 6 giờ	10 Août hồi 6 giờ
Thái-nguyên	22.17	20.40
Lâm	4.50	3 90
Phả Lạng-thương	4 36	4 70
Đáp-cầu	5.04	4 94
Phả-lại	3.83	3.75

8- Những miền nhà nước đã làm công cuộc dẫn thủy nhập điền rồi, như là trong tỉnh Bắc-giang và Vĩnh-yên, nếu có còn thừa nước, xin đào cái kênh chính dài thêm ra để dẫn thủy nhập điền ra nhiều hạt nữa, dẫu thiếu nước trong mùa đông mặc dầu, cũng nên đào kênh ấy dài thêm ra, vì trong vụ mùa nhiều khi như năm ngoái trong đồng khô cạn mà ngoài đồng thì đầy nước, thì cũng có đủ nước để tưới ruộng khỏi mất mùa. Nếu chưa có sẵn tiền dự-định làm cái kỳ *crédit* xin lấy trong kho trừ bị ra mà làm, rồi điền-chủ phải giả lại mỗi mẫu mỗi năm một đồng, độ 4, 5, năm thì hết. Nhà nước đã làm ơn ấy cho ba đồng huyện Phượng-nhỡn tỉnh Bắc-giang.

9- Khi nào nhà nước có thể lập thêm sở chọn giống để phát cho dân và đặt các viên tham-tá canh-nông ở các tỉnh thì xin nhà nước gia ân làm cho dân nhờ.

10- Hội K. T. T. Đ. nên xét có nên xin khẩn một khu ruộng bỏ để lấy lợi mà làm việc công-ích chăng?

11- Ở xã La-vân, huyện Quỳnh-côi, hiết gây giống một thứ bèo tên gọi bèo dâu, để bán ra các hạt gần đấy. Bèo ấy bón ruộng chiêm rất có ích lợi mà rẻ tiền, nó làm cho ruộng ngày càng tốt thêm, có không mọc được, các hạt xa không có mà mua, mà làng ấy no giữ bí mật cách gây giống. Vậy nên xin hội K. T. T. Đ. nhờ quan tỉnh Thái-bình xét cách nào cho biết được cách gây giống thứ bèo ấy, tư lợi hội để dạy cho các hạt khác gây giống thì có ích lắm.

12- Khuyên bảo các hội-viên hội K. T. T. Đ. ở các xã nào có đồi núi bỏ không nên giống cây. Khi nào có người tình-nguyện giống thì ban canh nông lo liệu xin hạt giống nhà nước mà phát cho các người ấy.

Mười hai điều trên này ban canh-nông trộm nghĩ nên làm ngay. Vậy làm biên-bản trình hội-đồng Quản-trị xét lại nên chọn điều nào thì tùy ý, rồi xin hai quan Hội-trưởng hội K. T. T. Đ. và quan Chánh-hội đồng danh-dự ban canh-nông trình lên quan Thống sứ, xin ngài chuẩn y cho.

Hội-chợ lần thứ năm sẽ mở từ 2 đến 16 Décembre tới nơi này.

Các bài cáo bạch. — Những bài cáo bạch của các nơi thuê bản quán đăng báo, sự thực hư thế nào đã có các nhà thuê đăng chịu trách-nhiệm, nên bài thuê đăng thế nào thì bản quán cứ thế mà đăng, ngoài những lời đăng trong bài cáo bạch bản quán không biết hơn điều gì nữa. Vậy các bạn đọc báo coi thấy các bài cáo bạch, đôi khi có muốn hỏi han thêm điều gì, xin cứ gửi thư thẳng đến cho các nhà thuê đăng có ký tên và đề chỗ ở bài cáo bạch, chớ đừng viết thư hỏi bản-quán. Trừ những khi trong bài cáo-bạch có đề câu : « Hỏi lại bản quán » là những khi các nhà cáo-bạch có nhờ bản quán trả lời giùm, thì tiếp được thư của các ngài, bản quán phúc lại ngay ; ngoài giả có tiếp được thư của các ngài, bản quán lại phải chuyển giùm đến *các nhà cáo-bạch thôi*, chứ cũng không biết thế nào mà trả lời.

Hội Quảng-thiện — Bạn Trị-sự có lời kính đạt để liệt quí hội-viên biết rằng: đúng một giờ chiều ngày 19 Août 1923, có họp đại hội-đồng bất thường tại Công-quán hội Tri-trí phố hàng Quạt Hanoi, về những việc sau này :

1- Nghe đọc tờ nghị-định ngày 11 Juillet 1923, của quan Thống-sứ Bắc-kỳ duyệt y bản nước lệ về Nghĩa-trang và Tang nghi ;

2- Xét lại kiểu các đồ Tang nghi ;

3- Bàn lại các điều cần phải đổi ở trong điều lệ ;

4- Định lập tiệc trà khánh-thành Nghĩa-trang ;

5- Đặt một hội-đồng riêng để chỉnh đốn công khánh thành Nghĩa-trang ;

6- Cử một viên trong hội làm Giám-trang ;

7- Xét các việc vặt.

Những việc này là việc cần trọng của hội, nếu các hội viên ở xa mà chậy giấy không lại mời được, thì đúng ngày giờ hôm ấy, xin mời các ngài lại họp cho đông, để có nhiều nghị luận mà họp chúng kiến cho công việc được hoàn-toàn.

Hội-đồng Trị-sự hội Quảng-thiện lai cáo.

Công-ty Phạm-văn-Phi CẦN NGƯỜI LÀM máy và tài-xế cầm xe ô-tô. — Xem trang thứ tư.

2013

Sở khe bọe. — M. Lương-minh-Trang, tốt nghiệp Cao-đẳng Pháp-chính được bổ thanh-tra tập sự ngạch khe bọe.

Ngạch thú-y. — Đạo nghị-định ngày 26 Juillet 1923 cho phép lập thêm một cái sở kỳ cỏ tháng thưởng phụ cho các viên thầy thuốc thú-y trong năm trong tháng 1923 thì nay bãi đi.

BÁN HAY CHO THUÊ

Có độ 2 000 thước đất, có xưởng, ở số 31 Quai Clémenceau.
Bán một nửa hay cho thuê. Hỏi tại 78, Phố Médicaments, Hanoi 2024

Ngạch trợ-giáo. — Các viên trợ giáo có tên sau này kể từ ngày 1er Septembre trở đi thì lương bổng và phụ cấp sẽ tính vào sổ chi-tiêu của chính-phủ Bảo-hộ :

MM. Nghiêm-xuân-Lợi, Nguyễn-huy-Lung, trợ giáo lục bộ hạng tám ; Phạm-toại-Tài, Vũ-đức-Hiếu, Vũ-văn-Thiệp, Trần-văn-Hòa, Trần-văn-Chức, Đặng-quang-Duyệt, Ngô-văn-Tuyên, Nguyễn-đức-Thịnh, Đỗ-thế-Hộ, Nguyễn-kim-Tịch, trợ giáo lớp sự.

Cải chính. — Người lính cảnh sát Đinh-đức-Gang ở Phả lạng-thương phải cách chức vì phạm lỗi nặng.

Người một thám ăn công nhật là Đặng-văn-Hiếu ở sở mật-thám Hanoi phải cách chức từ ngày 1er Août 1923 vì phạm lỗi nặng.

Phòng khám bệnh

của quan THẦY Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hòa (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng người người bệnh, rất sạch sẽ, Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

1969

Việc làm phúc bốc độ 6000 ngôi mộ ở Nghĩa-địa Bạch-mai — Số tiền quyên được đến ngày 24 tháng 6 ta, của các ông các bà có lòng từ thiện cùng như sau này :

Bà Ng-thị-Mỹ, phố hàng Trống 56 cùng 2 cái tiền giá là 0p 50 ; Ông phán Thọ, phố Gia-long 14 cùng 10 cái tiền giá là 3 p ; Cụ Từ, phố hàng Trống 56 cùng 15 cái tiền giá là 5 p ; bà Bát-huy-Tín, đường Carreau số 44 cùng 10 cái tiền giá là 3 p ; bà Babut, Ninh-xá số 75 Bắc-ninh cùng 6 cái tiền giá là 2 p ; bà Ký-sáng, phố Giang cùng 50 cái tiền giá là 15 p ; bà Ng-thị-Thuốt, cùng 6 cái tiền giá là 2 p ; hiệu Phan-thành, phố hàng Áo số 74 cùng 15 cái tiền giá là 5 p ; bà Đồng ở đền Cầu đất cùng 6 cái tiền giá là 2p ; bà Ng-thị Chiêu, Nghệ an cùng 3 cái tiền giá là 1 p ; bà Lê-thị-Năm, phố hàng Trống số 76 cùng 6 cái tiền giá là 2 p ; hiệu Vi-bảo, phố hàng Paôn cùng 6 cái tiền giá là 2 p ; hiệu Đồng-thịnh cùng 3 cái tiền giá là 1 p ; bà Ng-thị-Bông 3 cái tiền giá là 1p ; bà Huyện không muốn nói tên cùng 3 cái tiền giá là 1 p ; bà Tánh, phố hàng Gấy số 39 cùng 15 cái tiền giá là 5 p ; bà Paôn-thanh, phố hàng Trống cùng 15 cái tiền giá là 5 p ; hiệu Dược Bắc-hòa phố Thuốc-bắc 15 cái tiền giá là 4 p ; bà Cân, phố Thuốc-bắc số 70 cùng 6 cái tiền giá là 2p ; bà Ng-thị-Hai, ở Hát-dương cùng 6 cái tiền giá là 2 p ; Cụ Đồng dân Vũ thạch, phố Gia-long cùng 15 cái tiền giá là 5 p ; hiệu Thành-lợi phố hàng Bạc số 16 cùng 15 cái tiền giá là 5 p ; bà Bát-huy-Khi, phố Đồng-khánh Nam-định cùng 6 cái tiền giá là 2 p ; bà Cả, Cửa-đông cùng 6 cái tiền giá là 2 p ; hiệu Mỹ-cùng 6 cái tiền giá là 2 p ; hiệu Vĩnh-bảo cùng 6 cái tiền giá là 2 p ; bà Paôn-khánh, ở Bạch-mai cùng 3 cái tiền giá là 1 p ; bà Đinh-thị-Cả, phố Sinh-từ số 60 cùng 3 cái tiền giá là 1 p.

(Còn nữa)

Việc hai người thợ bị thương chết. — Theo giấy ấy quyền của quan Biện-lý thì sở Cảnh-sát đã cho xét về việc hai người thợ là Lê-Ý đưa tức Chanh và Ng-v-Hòa bị thương chết hôm nọ.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Gạo xuất càng. — Ngày thứ năm 9 Août 1923, số gạo chở đi Havre (Pháp) lấy cả 1000 bao, nặng 100.000 kilos.

Thất cổ. — Sáu giờ sáng ngày thứ tư, người ta thấy người thợ mộc tên là Đỗ-văn-Nuôi, làm ở xở Ximăng, treo cổ lên xà nhà tử-tự. Sau khi khám nghiệm và tra vấn vì lẽ gì người ấy lại phẫn chí một cách thê-thảm làm vậy, thì người nhà khai rằng chỉ vì hắn ốm yếu luôn nên mới xảy ra như thế. Sở Cảm đã cho phép mai táng.

Chết đuối — Đứa bé con trai lên 4 tuổi tên là Ng-văn-Trác, nhà ở Hạ-lý, vì chơi dưa vỏ ý ngã xuống đầm ở trước cửa nhà, mà giữa lúc lụ (2 giờ chiều) người lên không ai trông thấy cả, nên nó phải thiệt mạng. Về sau biết vớt lên nhưng quan sở tại lại khám biên rồi giao giả xác cho khổ chủ là Mme Ng-thị-Quýt để đem chôn.

Trèo cây ngã. — Hồi 9 giờ ngày thứ tư, tên Ng-văn-Phạm, 16 tuổi, trèo lên một cái cây ở phố Belgique để lấy quả, chẳng may tuột chân ngã. Cha nó là Trần-văn-Kiêm biết chạy lại nâng dậy thời thấy đã nó bị sưi khắp, bèn thuê xe đưa lên nhà thương phục thuốc.

Xe bò ở đường. — Ba cái xe chở cát đá bỏ ở đường làm ngẫn trở cả sự đi lại thời sở Cảnh-sát đã cho đưa đề một chỗ.

Ba chiếc mũ phớt. — Tên Dương-văn-Dần, 43 tuổi, vô nghề-nghiệp, nhà ở Lạc-viên h. sở Cảm trộc nã từ ngày 19 Juillet trước-thời nay đã bắt được, vì nhẫn ăn cắp ba chiếc mũ phớt ở Sán-kho hôm tàu Min lên hàng.

Sợi của ai ? — Linh cảnh-sát đi tuần bắt tâm bó sợi của đứa nào ăn cắp giấu trong đồng cát ở Sán-kho.

SƠN-TÂY

Lâm trộm quả. — Đêm hôm qua, kẻ trộm đào ngạch vào nhà Ngô-thị-Lợi, bán rượu ở phố Phú-nhi, lấy mất đồ đạc đáng giá độ 70p 00.

Cũng một đêm ấy, nhà Phạm-thị-Chất ở phố Tiền-tức, cũng bị trộm đào ngạch vào lấy mất mấy nồi và quần áo nức độ 10 p.

Hiện đã cho đi dò xét để trừng trị quân gian phi.

ĐÁP CẦU

Nhà thư-viện. — Cái vấn-đề nhà thư-viện Đáp-cầu lâu nay tưởng đã ổi một dạo, là vì bản điều lệ còn phải gửi lên quan trên xin phép.

Hiện nay bản điều lệ ấy đã được quan trên chuẩn y rồi, vậy ai đọc tới lấy làm vui mừng mà quảng-cáo để các ngài biết, và xin kính mời các ngài đúng 6 giờ chiều ngày chủ nhật 19 Août 1923 tây đến tại nhà thuộc tây Từ-ngọc-Liên Si- 46 Rue Principale Đáp-cầu họp đại hội-đồng lần thứ nhất. Công việc kỳ đại Hội-đồng này định là :

1- Công nhận bản điều lệ.
2- Bầu tòa trị-sự thực thụ.
3- Định non lập nhà công quán.
4- Bàn các việc vặt, vân vân.

Ước ao rằng : hôm ấy đâu các ngài có bận công việc cũng nên bỏi chút thì giờ đến họp cho được vui và đề thêm ý kiến cho được rộng rãi.

Nay kính đạt,
Lời quảng cáo này thay vào giấy mời.
Tòa trị-sự tạm thời lai cáo.

LẠNG-SƠN

Sắp sửa có sách mới. — M. Cao-xuân-Thiện, lục-sự tòa Án đệ nhị-cấp tỉnh này mới soạn ra một quyển sách tiếng Thổ, tiếng ta và tiếng Tây, đã được quan trên cho phép ấn-hành. B. L. tại cáo

(Xem trang thứ tư)

Rượu-bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có từ chứng-chỉ bán khắn của HOÀNG-THƯỢNG



• Theo kinh tự-nhiên in ra đây, chữ không nào có mấy thứ thuốc về những kinh kì, lên trò-cười cho trò-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được. •

Xin xem tiếp về sau đây.

Ngày tháng 7 tháng năm, nhân-hiệu định thi ba, tên Nhật-nhân phương lời chẩn phê rằng :

Chiếu sau đây được phòng cấm MONTÈS bán rượu, nó chữa được bệnh yếu đuối, bệnh lao phổi và các bệnh nguy đang gần chết hoặc, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thì gửi cho qui được, phòng chỉ-dùng 45 lọ thành-giả.

Kiểm thể.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người cổ kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-lai có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem cấp theo ở trang thứ tư bài báo này.

---

58 9

NGỌC-KIỀU-LÊ

(Chuyện một người nữ-sĩ có tài nhà ngọc phụn châu, lại giữ được gia trong tuyết sạch, đáng làm gương cho bọn quần-thoa. Xem chuyện này thì đủ biết rằng các bậc danh-nhân ở trên thế-giới từ xưa đến nay, đều bởi cái tinh-anh trong trời đất chung đúc mà nên, thợ Tạo há có phân biệt nam-giới và nữ giới.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Ngô hàn-lâm cầm lấy bài thơ xem, lại nhìn đi nhìn lại thật kỹ, nhận được là chữ nàng Bằng-ngọc, mới tấm-tỉm cười.

Dương ngự-sử trông thấy, liền nói :

— Chẳng hay tại sao mà Ngô tiên-sinh lại cười. Trong cái cười ấy tất có duyên-cớ ! Nếu tiên-sinh không nói thì tiểu-đệ quyết không chịu uống rượu.

Ngô hàn-lâm chỉ cười ngất-ngoẻo mãi. Bạch thái-thường cũng cười mà nói rằng :

— Tiểu-đệ vì cớ không làm thơ, phải uống bảo nhiêu rượu phạt, bây giờ thơ đã làm rồi, thế lại niên-huynh phải uống rượu. Niên-huynh còn nghi-ngờ chi nữa, chẳng lẽ lại ai làm gà cho tôi !

Dương ngự-sử nói :

— Cái cười của Ngô tiên sinh cũng lạ thật ! chắc rằng tất có duyên cớ chi đây !

Tô ngự-sử nhìn mặt Ngô hàn-lâm, rồi nói :

— Quyết-nhiên là tiên-sinh thấy *Bạch* niên-huynh say rượu, cho nên làm thay phải không ?

Ngô hàn-lâm nói :

— Chết nỗi ! nào tôi có làm được đâu !

Dương ngự-sử nói :

— Nếu không phải tiên-sinh làm thì nhà *Bạch* niên-huynh đây cũng không nuôi thầy đồ nào cả, còn ai làm được !

Ngô hàn-lâm nín lặng không nói câu gì, chỉ nghĩ thầm-tỉm cười. Bạch thái-thường thấy vậy, lại vừa cười vừa nói :

— Chẳng lẽ tôi lại không làm nỗi, phải nhờ người khác gà cho !

Dương ngự-sử nói :

— Chúng phải dám bảo niên-huynh không làm nỗi ! chỉ nghi cho cái cười của Ngô tiên-sinh tất có làm sao. Càng trong thân-thuộc một nhà, bao giờ cho ngài cũng quen cái thói a-hộ lẫn nhau, để lừa cho tiểu-đệ phải uống nhiều rượu, Nay hãy xin phạt Ngô tiên-sinh 3 chén rượu đầy, rồi sau tiểu-đệ sẽ uống.

Nói xong, liền gọi người rót rượu, đưa đến trước mặt Ngô hàn-lâm, Ngô hàn-lâm vừa cười vừa nói :

— Không nên phạt tiểu-đệ, tiểu-đệ không biết chi cả. Nhưng cứ như ý tiểu-đệ thiển nghĩ thì bài thơ này không phải dụng tình để lừa tiên-sinh, số là xá-xanh-nữ sợ thân-phụ say rượu quá, cho nên phải làm thay vậy.

Dương ngự-sử và Tô ngự-sử đều khen-ngợi mà hỏi Bạch thái thường rằng :

— Thật là thơ của lệnh-ái phải không ?

Bạch thái-thường nói :

— Vâng ! quả là tệ-nữ thấy tiểu-đệ rượu say, cho nên phải nghĩ thay, để cho tiểu trách mà thôi !

Dương ngự-sử và Tô ngự-sử đều khen rằng :

— Thế ra lệnh-ái *Bạch* niên-huynh lại có cái tài lẻ đường này ! chẳng những trong bọn khuê-các ít người được bằng, dẫu khách làng thơ cũng không mấy tay sánh kịp. Tiểu-đệ càng *Bạch* niên-huynh đông-niên đã bao lâu nay, mà vẫn không biết lệnh-ái lại hay chữ đến như thế ! Thật đáng kinh-phục !

Ngô hàn-lâm nói :

— Xá-xanh-nữ chẳng những tài thơ khác thường. Và không sách nào là không đọc đến, mỗi khi cầm bút, chỉ trong đôi lúc, có thể viết thành được một bài văn trường-thiệp.

Tô ngự-sử nói :

— Nếu vậy thì đáng gọi là một bậc nữ-hoa-sĩ !

Bạch thái-thường nói :

— Một kẻ độc-phu già-yếu này, dẫu con gái có tài học nữa, cũng là vô dụng !

Tô ngự-sử nói :

— Tiểu-đệ còn nhớ, lệnh-ái năm nay có lẽ chỉ độ 16 hoặc 17 tuổi là cùng.

Bạch thái-thường nói :

— Năm nay 16 nỗi.

Dương ngự-sử nói :

— Đã hứa gả cho ai chưa ?

Bạch thái-thường nói :

— Một là vì tiểu-đệ hiếm hoi, hai là vì tiện-nội mất sớm, cho nên chuyện chuộng yêu-giấu, mãi đến bây giờ vẫn chưa nhận gả cùng ai.

Dương ngự-sử nói :

— Con trai lớn nên lấy vợ, con gái lớn nên gả chồng, dẫu chiều chuộng yêu-giấu đến đâu, cũng không nên để cho con phải lỡ cái thời-kỳ vu-quy vậy.

Ngô hàn-lâm nói :

— Đã đành rằng không nên để lỡ, nhưng kén được giai-tế, thường cũng khó lắm thay !

Dương ngự-sử nói :

— Trường-an là một nơi đô-hội, bà lại không có con nhà phú-quí nào kén vợ hay sao ! ngày mai tiểu đệ sẽ xin đánh mối,

Bạch thái-thường nói :

— Câu chuyện phiếm ấy không nên bàn vội, hãy xin 3 đại-huynh làm cho xong thơ.

Tô ngự-sử nói :

— Châu-ngọc ở trước mặt thì khiến cho người thợ mà không thể làm thành bài được nữa. Bây giờ mỗi người xin chịu uống 3 chén rượu phạt, cho ngài nghỉ thở nào ?

Dương ngự-sử nói :

— Câu nói rất phải ! Tiểu đệ xin uống !

Ngô hàn-lâm dẫn sắp làm xong thơ, nhưng thấy hai người kia chịu uống rượu phạt, cũng không viết nữa mà xin uống rượu.

Thế là nàng Bằng ngọc vì có một bài thơ hay mà khiến cho mọi người đều phải kính yêu.

Bấy giờ ba người lại cùng nhau uống rượu vui, mãi đến lên đèn mới giải-tán.

Làng thơ đâu bậc không song.
Khoe tài phận gái mà hồng kém ai !
Cho hay chẳng đúc bởi trời,
Theo-quân hỏ để thua người tu-mi !

HỒI THỨ II

Lại nói chuyện *Dương* ngự-sử từ khi ở nhà *Bạch* thái-thường uống rượu thưởng cúc, thấy mấy câu thơ của nàng *Bằng-ngọc*, có lòng yêu-mến, mới định bỏi cho con mình.

Nguyên *Dương* ngự-sử có một trai một gái, Cậu con trai tên gọi *Dương phương*, năm ấy 20 tuổi. Người đều không xấu lắm, nhưng văn-chương học-vấn thì không dám khoe với ai.

Nhờ cái thế-lực của *Dương* ngự-sử bênh-vực giúp cho, mới đỗ được thi trường *Giang-nam*. Thi hội không đỗ, liền theo ở dinh *Dương* ngự-sử đề đọc sách.

Dương ngự-sử dẫn có ý lấy, nhưng vẫn biết *Bạch* thái-thường là người cẩn-thận, về việc kén rể, lại kỹ tính lắm. Nếu ta khinh-dị mà ngỏ lời, quyết không thành được !

Dương ngự-sử nghĩ quanh nghĩ quẩn, chưa tìm được mưu hề gì. Bỗng một hôm đi dự tiệc về, vừa đến cửa đình thì thấy một người tay cầm phong thư gửi ở bên đường mà hỏi rằng :

— Đâu phải tiểu-giả ! Có phải đây cửa *Dương* tiểu-giả ở Triết-giang đệ trình lệnh gia khuê khẩn.

(Còn nữa).

VIỆC KINH-ĐÔ

Hội Liên-hiệp hữu-ái. — Các hội Hữu-ái bạt Trung-kỳ đã cùng nhau thương nghị lập ra một hội Liên-hiệp Hữu-ái « Interamicale » để bênh vực lợi quyền chung và kết liên đoàn thể lớn.

Tất cả hội trưởng và phái-viên của mười hai hội đã họp một kỳ tạm hội đồng tại nhà Quảng-trị.

Khi bàn định xong rồi, có dự thảo một bản điều lệ, tạm cử hai viên chánh phó hội trưởng và làm đơn xin chánh-phủ cho phép lập hội.

Ông Thọ, hội Sơ tòa và ông Nghệ hội Học-chánh, đã tạm lĩnh hai chức làm thời chánh phó hội-trưởng.

Sửa sang thành phố. — Chánh-phủ đã cho phép trích ở kho dự bị Trung kỳ một số tiền là 170.000 đồng để sửa sang thành phố cho đẹp và mua những nhà của đất cát tại Trung-kỳ

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Việc ghe tàu đậu tại Cap lớn. — Vì cớ mới qua, Thống đốc Nam-kỳ ngày 16 Juillet 1923 có ra bài thuyền trong kinh Ong Tiêm-tiêm sẽ sang lại kể từ ngày 2 Juillet trong một năm: 250 thước bên này và bên kia Ranoso, cho đến ngày nào xáng đào vô kinh mới được ít nữa là 200 thước, hai đầu khúc kinh cấm ngang tuyệt đi thì mỗi đầu có một chiếc thuyền đậu giữa lòng kinh, trên thuyền ấy thì ban ngày có mộ. cây cờ đỏ, còn ban đêm thì có hai cái đèn đỏ một cái trên một cái dưới.

Mỗi khi nước lớn, thì xáng nghỉ không đào trong mai giờ thì ghe tàu được đi qua lại trong lúc ấy.

Trong lúc xáng nghỉ, mấy chiếc thuyền có khổ hạn ấy sẽ dẫn cập theo mé bờ, đậu một bên với xáng và ra khỏi hạn sau đi qua lại như sau nay :

Lòng kinh trống phải để cho thiệt rộng.

Cho tới tàu ghe vào vào, muốn đi ngang qua chỗ xáng mắc tại phải đậu lại trước khổ miệng và phải đậu dài theo mé kinh một bên với xáng đậu nội nhau một đường chẳng động ghe cập, động để trống đường cho ghe tàu dẫn bên kia đi qua, ghe tàu nào qua không động trong lúc cho đi, thì phải đợi con nước lớn sau.

Sự thông hành trong lúc xáng nghỉ thì định như sau này :

Ban ngày, cờ đỏ trên chiếc thuyền đậu một chiếc xáng, cờ ấy là khổ hiệu chẳng cho đi qua, sẽ hạ xuống, còn ban đêm hai cái đèn đỏ thì có hai cái đèn trắng thế, khi có khổ hiệu như vậy thì dọc ghe ở phía trước thuyền ấy sẽ khởi sự đi. Khi trong dọc ghe ấy vào trong sở xáng làm, rồi thì sẽ ra khổ hiệu cấm lại.

Khi dọc ghe ấy qua vừa khỏi khổ hiệu bên thuyền đậu đầu bên kia, thì khổ hiệu trên chiếc thuyền ấy sẽ hạ xuống hay là đổi tây theo lúc ấy ban ngày hay là ban đêm, rồi thì dọc ghe thứ khởi sự đi. Một trong lúc xáng nghỉ thì ghe tàu qua lại luôn luôn như cách nói trên đây.

Vậy thì trong sở xáng làm, ghe tàu chẳng động qua lại một lượt mà gặp nhau.

Trong lúc đi qua như vậy thì ghe thuyền chẳng động kìm thế mà qua mặt nhau.

Trong lúc ghe thuyền đi qua như vậy, ghe thuyền chẳng động chạy buồm, nội trong phần sở xáng làm, ghe thì dùng sào, o ò, dây mà thôi.

Ngoài giờ nói trên đây, tàu khỏi hay là tàu bơi không có dắt ghe thuyền chi khác, đi trong kinh, có xin được phép thì đi ngang qua phần sở xáng làm, nhưng mà có rủi ro thì tàu ấy chịu, song tàu phải giữ thế phòng ngừa động tránh cho khỏi xảy ra và cho sự rủi ro khỏi, các sự rủi ro ấy có xảy ra sự gì thiệt hại thì trọn về phần tàu ấy chịu lấy.

Muốn xin đi qua, thì tàu phải ngừng lại, đậu trước chiếc thuyền để làm ranh phần sở cấm và thổi xép-lê bốn tiếng dài liền liền. Như cho phép đi qua, thì xáng thổi lập lại bốn tiếng xép-lê ấy.

Tàu ấy chẳng động chạy có phần gấm trước khi nghe xáng thổi xép-lê.



Đồng-hồ đeo tay hạ giá

Mỗi cái 1$00

Vậy xin quý khách, những đồng-hồ đeo tay của bản-hiệu vì giá bạc quá rẻ quanh năm chẳng tôi xin bớt, giá mỗi cái 1$00, nếu chiếu giá không bớt thời xin miễn cải kính giong vàng và hộp nữa nam

Đồng hồ đeo tay chữa tôi thấy giá — giá trước 4$ 50 nay 4$ 00
— tốt — cỡ nhỏ — 5 00 — 4 00
— tốt — kim thép và kim vàng — 6 50 — 5 00
— tốt — vỏ vàng thực tinh — 9 5.- — 8 00

Số nào quý khách chiếu cố của tôi mà không bớt giá chiếu giá trước) thời xin kính bằng thư cải kính giong vàng đồng mới và cái hộp kính nhôm và cả tiền cước sẽ gửi. Xin chiếu cố cho.

TONG-YUNE-TAI
49, Phố Hàng Ngang, HANOI

2000

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET
là một vị thuốc hảo hạng có pha chất nhiều mầu
Mỗi hoàn 0,50 cm. (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ)
TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẮT-LÉO VÀ GÂN-CỐT
THUỐC PHÁP Trữ tại: 6, Rue de Pr. de-la-Roch. PARIS Ở PHÁP QUỐC LẠI
Cũng có bán tại: Hanoi, DA CHASSAGNE, Pharm.-Rédacteur; L. BORGHESON, Pharm., và các hiệu bào-chế khác.

奔腦林柱號

GỬI CÁC ÔNG MẮC PHẢI BỆNH TRĨ : KIM MỜI CÁC ÔNG QUA CỬA TÔI CHỮA BỆNH NÀY

BỆNH TRĨ (bệnh là bệnh trĩ) nhưng chẳng người mắc phải, chẳng những là đau đớn, nhức còn đến khi đại-tiện xong rồi thì huyết còn ra, thật là bất tiện cho người ta lắm, kể không chữa ngay cho khỏi, để lâu thì càng ngày càng thêm nặng sẽ sau bệnh sinh.

Khi xưa chữa bệnh này đều dùng đao cắt cho nên người có bệnh lấy làm đau đớn, vậy nên tôi dụng tâm nghiên-cứu một cách mới chuyên-trị chữa bệnh này không đau, không rét, chỉ trong mấy năm thời những nỗi mạn tự-hệ rụng rời, mà trong khi đang chữa có thể làm lụng như thường không mất thì-giờ. Vậy ngoài nào mắc phải bệnh này xin mời đến :

M. TCHUONG-QUAY-LAN
M. Phố hàng Buồm. — HANOI

Sáng tiếp khách từ 8 giờ rưỡi sáng đến 2 giờ chiều, đi chữa từ 2 giờ rưỡi đến 5 giờ.
Cần tính ai đến xin hẹn tiếp.
Kho lắm của trẻ lời ngay. 2010

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Đánh bạo mèo, kém sức, yếu đuối, cứu là ai đang bệnh người ta thường hay mắc phải, vì làm lụng quá hay lo nghĩ nhiều. Bổ làm cho kẻo liền chân huyết đi mà chính chân huyết ấy cũng lại còn yếu đi nữa. Vậy ta cần phải bổ bổ ngay vào chân huyết, Muốn bổ bổ cho chân huyết thì không cần thuốc gì hay bằng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Thuốc này vừa bổ vừa chống khỏi bệnh yếu đuối, mỏi mệt, xấu mắt, hao mòn sau khi mới khỏi bệnh cấp, bệnh nối rét, những bệnh lâu năm.

Thuốc này làm cho chân huyết bình phục lại như thường và lọc cho huyết được trong trẻo. Đến bà sau khi ở cữ mà dùng thuốc này thì cũng tốt lắm, bổ bổ cả mọi đường hay sữa khỏe.

Các ông bào-chế đều bảo thuốc này là một thứ thuốc rất tốt để chữa khỏi bổ cả hàng nghìn hàng vạn người.

2000

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các ngài gửi thư mua báo thì gửi tiền cho bổ ngay và tiền gửi theo giấy mua thì bản quán không trả lời. Mua báo thì tính từ tiền bước tháng một không tây trở đi cho tới

THUỐC THỤT
Injection Peyrard
D'ALGER



Là thứ thuốc lâu năm nhất, công-hiệu nhất để trị bệnh lậu và tất cả các bệnh chảy mủ rất hay mới.

Trong 232 người Á-rập thì 231 người khỏi về thứ thuốc này
(Theo tờ trình của viên thầy thuốc ở Alger)

BÁN TẠI:
SPÉCIALITÉS PEYRARD
46, Rue de Grenelle. — PARIS

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất rẻ tiền và rất quí để trị các chứng bệnh như : kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, cảm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán 2$25 một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

Nhà đồng-hồ hai chuông

TỨC LÀ HIỆU
QUẢNG-HƯNG-LONG
Ở phố hàng Bồ, số 79, tỉnh Hà-nội

Bản-hiệu bán các thức hàng sắt, đồ làm nhà, các đồ tạp-hóa, các thức đồ dùng
BÁN HẠ GIÁ, VÀ XUẤT NHẬP TỰ-DO
Xin mời quí-khách các tỉnh khi về Hà-nội, lại thăm bản-hiệu.

泰 NAM-THÁI-南

26, Quai Clémenceau, 26
(Tức là phố Bờ-sông, số nhà 26)
HANOI

Bản-hiệu có bán gỗ lim sáy, gỗ kiền kiền, gỗ lim xẻ thành hài, các thứ gỗ tạp, gỗ gụ, gạch xây tường và bán cả bàn ghế, tủ hàng lim, hàng gụ. Lại có nhận cả đóng các thứ đồ-đạc và các thứ tối cần.

Hàng tốt giá hạ.

NAM-THÁI
Kính cáo



CHANSON & THIBAULT

56, Rue Paul Bert, Hanoi

Bản-hiệu có bán các thứ máy hát mới về rất rẻ, rất tốt và rất đẹp, và lại có cho thuê cả máy hát và các thứ đĩa, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Saigon, tiếng Tàu, tiếng Tây.

Bản-hiệu có bán cả các thứ điếu rất đẹp, rất tốt và hợp cách vệ-sinh.

Bản-hiệu mới có thứ mũ « EMAILLANT » đi mưa dầu bụi cũng tốt mãi sáng là đặc-biệt.

Kính cáo.



GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Hiệu Gô-đa cũ ở phố Tràng-tiền, Hanoi

TỪ THỨ TƯ 1er CHO ĐẾN 10 AOÛT:

Hân-hạnh khách-hàng đồ dùng để rửa mặt nước hoa, mũi-soa, mũ, giầy, đồ khâu, đồ làm bếp, đồ vệ-sinh, các hoá-chất, đồ điện

Gian bán đồ ăn và gian bán rượu

BÁN CÁC ĐỒ MỚI SANG KỲ TÀU VỪA RỒI

Xin xem giấy khai giá hàng cùng chỗ bày hàng

Xe nhà và xe cho thuê

POUSSE-POUSSE SAIGONNAIS

Société Fme de Transports — Hanoi

7, Boulevard Bobillot, 7.

Téléphone N° 72

Các bệnh bóng, thổ, thuột rút, đau dạ dầy, vân vân... dùng thuốc

POUDRE SAINT ANDRÉ

Chữa rất nhanh chóng, rất chắc chắn.

Thuốc ấy nhiều ông thầy thuốc dùng.

Giá bán : 0$85

Ở Bắc-kỳ sẽ gởi bán tại

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul Bert, trước cửa hiệu Gô-đa và hồ Hoàn kiếm trông sang

CẦN NGƯỜI LÀM

« Công-ty Phạm-văn-Phi chúng tôi vừa mới « thầu lại được việc chở thơ và hành-khách « đường Vinh đi Đông-hà trong 5 năm nữa. « Vậy chúng tôi đang mở to thêm nhà máy « và đã mua thêm nhiều xe mới ở Tây sang, « nên đương cần nhiều thợ và tài-xế cầm lái « xe ô-tô. Ai muốn làm cứ đến tại nhà giấy « bán-tỷ ở phố Ga, tỉnh Vinh là tỉnh Nghệ-an « mà hỏi sẽ được lương cao tùy sức mình « làm. »

2018 **PHẠM-VĂN-PHI Công-ty lai cảo.**

Certifié l'insertion — Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn — Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)